TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 31/2025/HSST
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Ông Nguyễn Tiến Sửu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Khương Thị Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Phùng Đức Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:14/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc C, sinh ngày 02/02/1983; tại Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quốc T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2010;

Tiền án: 03

Bản án số: 55/2010/HSST ngày 29/11/2010, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* trị giá tài sản 37.000.000 đồng. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/08/2012, chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích.

Bản án số: 56/2013/HSST ngày 30/8/2013, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* trị giá tài sản 10.000.000 đồng. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2016, chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích.

Bản án số: 189/2016/HSST ngày 16/8/2016, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2022, chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01, Quyết định số 26/QĐ-XPTT ngày 08/02/2024, C bị UBND xã Triệu Đề (nay là xã Tây Sơn) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng. C chấp hành xong ngày 08/5/2024, chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/12/2024 tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Chị Khương Thị H, sinh năm 1979; Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Phương A, sinh năm 2005; Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Ông Nguyễn Đình K, sinh năm: 1959 ở thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/12/2024, Hoàng Quốc C, sinh năm: 1983 ở thôn V, xã T (nay là xã T), huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc một mình điều khiển xe đạp điện từ nhà đi đến khu vực xã T mục đích xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ 45 cùng ngày, khi đi đến quầy thuốc có địa chỉ tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc của chị Khương Thị H, sinh năm 1979 trú tại thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, C đỗ xe trước cửa rồi đi vào để mua thuốc thì gặp chị Đào Phương A, sinh năm: 2005 (là con gái chị H) đang đứng trông quầy thuốc. Tại đây, C hỏi mua thuốc rồi trả tiền cho chị A, lúc này C quan sát thấy tủ kính quầy thuốc đối diện vị trí C đang đứng không khóa, bên trong có 01 chiếc ví giả da màu nâu của chị H nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc chị A quay vào nhà lấy tiền thừa để trả, C dùng tay phải với vào trong tủ kính lấy được chiếc ví rồi đúc vào trong túi quần. Sau đó, chị A quay lại trả tiền rồi C ra về. Khi về đến nhà C mở ví ra thì thấy trong ví có 8.000.000 đồng tiền mặt cùng các giấy tờ tùy thân của chị H. C lấy số tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi phát hiện bị mất trộm chiếc ví trên, chị H đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an. Cùng ngày, Cơ quan điều tra triệu tập C lên làm việc. C đã tự nguyện giao nộp số tiền 40.000 đồng còn lại chưa tiêu xài hết; 01 chiếc ví, 02 căn cước công dân mang tên Khương Thị H, 01 căn cước và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Đào Ngọc M (là chồng chị H) cùng các vật chứng có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 83/KL-HĐĐG ngày 26/12/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: "*Trị giá của chiếc ví giả da màu nâu có kích thước (20 x 10)cm, đã qua sử dụng là 100.000 đồng"*.

Như vậy xác định tổng trị giá tài sản C trộm cắp được tại quầy thuốc của chị H là 8.100.000 đồng.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 xe đạp điện không biển kiểm soát, màu sơn đỏ - đen, khung xe có dán chữ FORTUNR, số khung: 9YTVNHDJBR01322, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác định là tài sản của ông Nguyễn Đình K, sinh năm: 1959 ở thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi cho C mượn xe ông K không biết C dùng xe để đi trộm cắp tài sản nên ngày 10/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả chiếc xe trên cho ông K là đúng chủ sở hữu.

- 01 chiếc ví giả da màu nâu, kích thước (20 x 10)cm đã cũ, 02 căn cước công dân mang tên Khương Thị H, 01 căn cước và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Đào Ngọc M, CQĐT đã trả lại chị H các tài sản trên.

- Số tiền 40.000 đồng thu giữ của C là tiền trộm cắp mà có nên cần trả lại cho chị H.

- 01 mũ le màu đen; 01 áo khoác gió màu xanh – đen, đều không nhãn mác, đã cũ của C không yêu cầu trả lại. Do vậy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

*** Trách nhiệm dân sự:** Chị H yêu cầu C phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Quốc C đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 31/CT-VKSLT ngày 24 tháng 02 năm 2025 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Hoàng Quốc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Hoàng Quốc C. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Quốc C, xử phạt: Bị cáo C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo C bồi thường cho chị Khương Thị H 7.960.000 đồng.

Về vật chứng: Xác nhận cơ quan điều tra đã trả cho ông Nguyễn Đình K 01 xe đạp điện không biển kiểm soát, màu sơn đỏ - đen, khung xe có dán chữ FORTUNR, số khung: 9YTVNHDJBR01322, xe đã qua sử dụng là đúng chủ sở hữu.

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả cho chị Khương Thị H 01 chiếc ví giả da màu nâu, kích thước (20 x 10)cm đã cũ, 02 căn cước công dân mang tên Khương Thị H, 01 căn cước và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Đào Ngọc M.

- Trả cho chị Khương Thị H số tiền 40.000 đồng

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ le màu đen; 01 áo khoác gió màu xanh – đen, đều không nhãn mác, đã cũ của C không yêu cầu trả lại.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã

truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình,bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Hoàng Quốc C nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án,căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại chị Khương Thị H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đào Phương A, ông Nguyễn Đình K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra và không có yêu cầu gì. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt chị H, chị A, ông K.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quốc C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 18/12/2024 tại hiệu thuốc của chị Khương Thị H có địa chỉ tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc Hoàng Quốc C, sinh năm: 1983 ở thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị H với tổng giá trị là 8.100.000 đồng.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Quốc C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...

g) Tái phạm nguy hiểm".

Do đó bản cáo trạng số: 31/CT-VKSLT, ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo còn trẻ, không chịu tu dưỡng rèn luyện, để có tiền tiêu sài cá nhân đã trộm cắp tài sản, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có 03 tiền án tại Bản án số: 55/2010/HSST ngày 29/11/2010, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* trị giá tài sản 37.000.000 đồng. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/08/2012, chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích. Bản án số: 56/2013/HSST ngày 30/8/2013, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* trị giá tài sản 10.000.000 đồng. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2016, chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích. Bản án số: 189/2016/HSST ngày 16/8/2016, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2022, chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích. Bị cáo có 01 tiền sự tại Quyết định số 26/QĐ-XPTT ngày 08/02/2024, C bị UBND xã Triệu Đề (nay là xã Tây Sơn) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng. C chấp hành xong ngày 08/5/2024, chưa được xóa tiền sự, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo chở thành người công dân tốt, luôn có ý thức pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị H yêu cầu bị cáo C phải bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, bị cáo đồng ý. Do vậy cần buộc bị cáo C phải bồi thường cho chị H là phù hợp nên chấp nhận.

[7] . Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe đạp điện không biển kiểm soát, màu sơn đỏ - đen, khung xe có dán chữ FORTUNR, số khung: 9YTVNHDJBR01322, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác định là tài sản của ông Nguyễn Đình K, sinh năm: 1959 ở thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi cho C mượn xe ông K không biết C dùng xe để đi trộm cắp tài sản nên ngày 10/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả chiếc xe trên cho ông K là đúng chủ sở hữu.

- 01 chiếc ví giả da màu nâu, kích thước (20 x 10)cm đã cũ, 02 căn cước công dân mang tên Khương Thị H, 01 căn cước và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Đào Ngọc M, Cơ quan điều tra đã trả lại chị H các tài sản trên.

- Số tiền 40.000 đồng thu giữ của C là tiền trộm cắp mà có nên cần trả lại cho chị H.

- 01 mũ le màu đen; 01 áo khoác gió màu xanh – đen, đều không nhãn mác, đã cũ của C không yêu cầu trả lại. Do vậy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Quốc C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc C phạm tội " Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Quốc C.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/12/2024.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 468, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự: Bị cáo Hoàng Quốc C phải bồi thường cho chị Khương Thị H 7.960.000 đồng (Bảy triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% của mức lãi suất 20%/năm của số tiền chưa trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Trả lại chị Khương Thị H số tiền 40.000 đồng.

-Tịch thu tiêu hủy 01 mũ le màu đen; 01 áo khoác màu xanh – đen, đều không nhãn mác, đã cũ.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án bị cáo

Hoàng quốc C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 398.000 đồng án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Uỷ ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(đã ký tên và đóng dấu)

TrầnThị Huệ

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
-Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
-Công an tỉnh Vĩnh Phúc (PC10);
-Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
-Uỷ ban nhân dân xã Tây Sơn;
-Bị cáo;
-Bị hại;
-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
-Lưu: hồ sơ, án văn.